

Số: /2025/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo 3
Ngày 18/04/2025

THÔNG TƯ

**Quy định việc tổ chức và đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác
chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai**

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013 đã
được sửa đổi, bổ sung ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 07 năm 2021 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên
tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và
Luật Dân phòng;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Khoa học và Công nghệ;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông,

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư Quy định việc tổ
chức và đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng,
chống thiên tai.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 quy định việc tổ chức và đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai và Thông tư số 17/2019/TT-BTTTT ngày 10/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT

1. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Mạng viễn thông dùng riêng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai là mạng viễn thông do Nhà nước đầu tư, thiết lập để phục vụ Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDSQG, chính quyền địa phương trong việc tổ chức và đảm bảo thông tin liên lạc thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành phòng,

chống thiên tai và giao Cục Bưu điện Trung ương chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam quản lý, vận hành, khai thác. Mạng viễn thông dùng riêng bao gồm:

- a) Hệ thống viễn thông cố định vệ tinh;
- b) Hệ thống viễn thông di động vệ tinh;
- c) Hệ thống viễn thông vô tuyến điện;
- d) Hệ thống truyền hình hội nghị;
- đ) Các xe ô tô chuyên dùng phục vụ thông tin;”

2. Bổ sung khoản 5 vào Điều 4 như sau:

“5. Trong quá trình tổ chức, đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng chống thiên tai cần đảm bảo an toàn tính mạng cho cán bộ, nhân viên tham gia công tác khắc phục hậu quả thiên tai.”

3. Sửa đổi khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Thông tin liên lạc từ trụ sở Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDSQG đến Ban Chỉ huy PTDS các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được đảm bảo chủ yếu bằng việc sử dụng dịch vụ của mạng viễn thông công cộng cố định, di động mặt đất (thoại, Internet, truyền hình hội nghị,...), mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước và mạng bưu chính công cộng.”

4. Sửa đổi khoản 2 Điều 5 như sau:

“2. Thông tin liên lạc khi di chuyển ra ngoài các trụ sở nêu ở Khoản 1 Điều này được đảm bảo chủ yếu bằng việc sử dụng dịch vụ của mạng viễn thông công cộng bao gồm di động mặt đất, vệ tinh.”

5. Sửa đổi khoản 3 Điều 5 như sau:

“3. Thông tin liên lạc cho các đoàn công tác của Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo PTDSQG trong trường hợp không có tín hiệu di động mặt đất, di động vệ tinh, được đảm bảo chủ yếu bằng việc sử dụng hệ thống thiết bị viễn thông trên xe ô tô thông tin chuyên dùng.”

6. Sửa đổi khoản 2 Điều 6 như sau:

“2. Tại các khu vực thiên tai ảnh hưởng trực tiếp làm mất liên lạc, gián đoạn thông tin của mạng bưu chính, viễn thông công cộng, việc đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống thiên tai được tổ chức như sau:

a) Thông tin liên lạc từ trụ sở Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDSQG đến trụ sở Ban Chỉ huy PTDS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các huyện xảy ra thiên tai được đảm bảo chủ yếu bằng việc sử dụng mạng viễn thông di động vệ tinh, mạng viễn thông cố định vệ tinh và hệ thống viễn thông vô tuyến điện.

b) Thông tin liên lạc khi di chuyển ra ngoài các trụ sở nêu ở điểm a khoản 2 Điều này được đảm bảo chủ yếu bằng việc sử dụng hệ thống viễn thông di động vệ tinh và hệ thống viễn thông vô tuyến điện.

c) Thông tin liên lạc cho các đoàn công tác của Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo PTDS được đảm bảo bằng việc sử dụng hệ thống viễn thông di động vệ tinh, vô tuyến điện trên xe ô tô chuyên dùng phục vụ thông tin.”

7. Sửa đổi Điều 8a như sau:

“1. Là cơ quan thường trực về công tác phòng, chống thiên tai của Bộ Khoa học và Công nghệ. Cục Viễn thông có trách nhiệm tham mưu, giúp Bộ trưởng:

a) Đề xuất, tham mưu ban hành các chính sách về đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

b) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai hàng năm.

c) Điều phối hoạt động của các mạng viễn thông công cộng trong công tác đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

d) Ban hành Chỉ thị về công tác phòng, chống thiên tai hàng năm;

e) Ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo các Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông triển khai các biện pháp phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả các đợt thiên tai.

f) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông thực hiện nhấn tin cảnh báo thiên tai theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDSQG.

g) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông thực hiện roaming giữa các mạng viễn thông di động trong trường hợp có ít nhất một mạng bị sự cố mất liên lạc.

h) Đề xuất các biện pháp huy động phương tiện, thiết bị, mạng và dịch vụ viễn thông phục vụ phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.”

2. Hướng dẫn các Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm; Lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương.

3. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông nâng cao năng lực mạng viễn thông công cộng, chất lượng dịch vụ viễn thông, xây dựng phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai hàng năm và trước một đợt thiên tai.

4. Tổng hợp, báo cáo, đánh giá, thống kê số liệu thiệt hại do thiên tai gây ra đối với ngành Khoa học và Công nghệ.”

8. Sửa đổi Điều 8b như sau:

1. “Tổ chức, quản lý, vận hành, khai thác mạng bưu chính phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, mạng viễn thông dùng riêng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng chống thiên tai thống nhất trên toàn quốc; đảm bảo thông tin liên lạc sẵn sàng phục vụ các đoàn công tác của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

2. Điều phối, tổ chức cung cấp dịch vụ truyền hình trực tuyến phục vụ Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDSQG khi có yêu cầu tổ chức họp trực tuyến chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai đến các tỉnh, thành phố.

3. Điều phối doanh nghiệp được chỉ định thực hiện duy trì quản lý mạng bưu chính công cộng, mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy chế hoạt động đối với mạng thông tin dùng riêng phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

5. Chủ trì, phối hợp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tiến hành đầu tư, nâng cấp, vận hành mạng viễn thông dùng riêng phục vụ công tác phòng chống thiên tai.

6. Tùy từng thời kỳ, Cục Bưu điện Trung ương đề xuất thành phần của mạng viễn thông dùng riêng phục vụ công tác phòng chống thiên tai.”

9. Sửa đổi Điều 9 như sau:

“1. Chịu trách nhiệm đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng chống thiên tai tại địa phương theo phương châm “4 tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ.

2. Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống thiên tai của Ủy ban nhân dân, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, thành phố hàng năm:

a) Chủ trì chỉ đạo, điều phối doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai cho các cấp chính quyền tại địa phương; phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai của đoàn công tác của Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia khi có thiên tai.

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy PTDS tỉnh trang bị các phương thức thông tin liên lạc đáp ứng đầy đủ nhu cầu thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai tại địa phương.

c) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông xây dựng trạm thu phát sóng kiên cố chịu được rủi ro thiên tai cấp IV tại mỗi xã và đưa vào quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương.

3. Tham mưu giúp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, thành phố thực hiện việc huy động, bố trí và sử dụng các trang thiết bị của mạng viễn thông dùng riêng phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

4. Báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ khi có yêu cầu về tình hình mạng bưu chính, viễn thông và việc đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai trên địa bàn.”

10. Sửa đổi Điều 10 như sau:

1. “Xây dựng, tổ chức triển khai phương án và kế hoạch công tác phòng, chống thiên tai của đơn vị mình.

2. Tổ chức và đảm bảo thông tin liên lạc tại các địa phương bị ảnh hưởng của thiên tai theo yêu cầu của Ban Chỉ huy PTDS tỉnh, thành phố và Sở Khoa học và Công nghệ của địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

3. Có phương án đảm bảo an toàn, dự phòng và khôi phục hạ tầng viễn thông theo các cấp độ rủi ro thiên tai.

4. Sẵn sàng phương án nhắn tin khi có yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

5. Sẵn sàng các phương án triển khai roaming khi có yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

6. Tại mỗi xã thuộc các khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, căn cứ lịch sử thiên tai trong vòng 5 năm trở lại, các doanh nghiệp cần phối hợp triển khai ít nhất 01 trạm BTS kiên cố chịu được rủi ro thiên tai cấp 4 theo chỉ đạo của Sở Khoa học và Công nghệ. Cung cấp danh sách các trạm thu phát sóng kiên cố chịu được rủi ro thiên tai cấp IV cho các Sở Khoa học và Công nghệ trước tháng 6 hàng năm.

7. Hàng năm tổ chức triển khai diễn tập, ứng phó với các loại hình thiên tai phù hợp với từng khu vực nhằm nâng cao năng lực ứng phó thiên tai của đơn vị.

8. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình mạng lưới viễn thông và việc đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Khoa học và Công nghệ và các Sở Khoa học và Công nghệ”

11. Sửa đổi Điều 11 như sau:

1. “Đảm bảo thông tin liên lạc bưu chính phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia qua mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước; mạng bưu chính công cộng theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDSQG và Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Chỉ đạo, điều hành các đơn vị thành viên tại các địa phương tổ chức thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai theo yêu cầu của

Ban Chỉ huy PTDS tỉnh, thành phố và Sở Khoa học và Công nghệ tại địa phương.

3. Xây dựng, tổ chức triển khai phương án và kế hoạch công tác phòng, chống thiên tai của mình đơn vị mình.

4. Tổ chức và đảm bảo thông tin liên lạc tại các địa phương bị ảnh hưởng của thiên tai theo yêu cầu của Ban Chỉ huy PTDS tỉnh, thành phố và Sở Khoa học và Công nghệ của địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

5. Hàng năm tổ chức triển khai diễn tập, ứng phó với các loại hình thiên tai phù hợp với từng khu vực nhằm nâng cao năng lực ứng phó thiên tai của đơn vị.

6. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình mạng lưới bưu chính và việc đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai về Ban Chỉ huy PTDS Bộ Khoa học và Công nghệ và các Sở Khoa học và Công nghệ.”

12. Các sửa đổi khác

a) Thay thế cụm từ “Bộ Thông tin và Truyền thông” tại Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 bằng cụm từ “Bộ Khoa học và Công nghệ”.

b) Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” tại Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 bằng cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ”.

c) Thay thế cụm từ “Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai” tại Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 bằng cụm từ “Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia”.

d) Thay thế cụm từ “ Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ” tại Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 bằng cụm từ “Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự Bộ, Ngành, Địa phương”.

e) Thay thế cụm từ “ Ban Chỉ đạo TWPCTT ” tại Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 bằng cụm từ “Ban Chỉ đạo PTDSQG”.

f) Thay thế cụm từ “ Ban Chỉ huy PCTT&TKCN ” tại Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 bằng cụm từ “Ban Chỉ huy PTDS”.

Điều 3. Bãi bỏ một số Điều tại Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT ngày 05/11/2012 được sửa đổi bởi Thông tư số 17/2019/TT-BTTTT ngày 10/12/2019

1. Bãi bỏ khoản 2 Điều 8:

“Quy định tiêu chuẩn chất lượng, giá cước dịch vụ viễn thông của Mạng thông tin chuyên dùng phòng, chống thiên tai”.

2. Bãi bỏ Điều 12. Trách nhiệm của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội

“Ngoài các trách nhiệm chung quy định tại Điều 10 Thông tư này, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội còn có trách nhiệm:

1. Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của lực lượng vũ trang theo yêu cầu của Bộ Quốc phòng.

2. Phối hợp và hỗ trợ việc đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn theo yêu cầu của Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

3. Thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai theo yêu cầu của Chính phủ, Ban Chỉ đạo TWPCTT và chính quyền địa phương các cấp”.

3. Bãi bỏ Điều 12b. Trách nhiệm của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

“Ngoài các trách nhiệm chung quy định tại Điều 10 Thông tư này, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam còn có trách nhiệm:

1. Đảm bảo thông tin liên lạc bưu chính phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của Chính phủ, Ban Chỉ đạo TWPCTT, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn qua mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước; mạng bưu chính công cộng theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ, Ban Chỉ đạo TWPCTT, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương vận hành, khai thác mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước đảm bảo thông tin bưu chính phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3. Chỉ đạo, điều hành các đơn vị thành viên tại các địa phương tổ chức thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo yêu cầu của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN và Sở Khoa học và Công nghệ tại địa phương.”

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm

2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Viễn thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, cần phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng CP;

BỘ TRƯỞNG

- VP Trung ương Đảng;
- VP Tổng Bí thư;
- VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- VP Chính phủ;
- Ủy ban dân tộc;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- UBND, Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ TTTT;
- Công TTĐT Bộ TTTT;
- Các doanh nghiệp BCVT;
- Công TTĐT Chính phủ, Công báo;
- Lưu: VT, Cục VT.

Nguyễn Mạnh Hùng